TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỐC OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2023/QĐST-HNGĐ	*Quốc Oai, ngày 16 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 212 và điều 213, Điều 361 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Án phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 06//2024/TLST- HNGĐ ngày 04/01/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995

Chị Kiều Thị Ngân T, sinh năm 1995

Đều có HKTT và nơi ở: thôn P, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về hôn nhân: anh Nguyễn Văn T và chị Kiều Thị Ngân T tự nguyện đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 38/2014, quyển số 01/2014 ngày 02 tháng 7 năm 2014.

Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không cùng quan điểm sống dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Anh T, chị T đã ly thân được 4 tháng nay, mặc dù vợ chồng sống cùng nhà nhưng vợ chồng không có quan hệ tình cảm gì với nhau, không nói chuyện được cùng nhau, không quan tâm gì đến nhau nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai cùng đồng thuận yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2]. Về con chung: Anh T, chị T có 02 con chung là Nguyễn Sơn T, sinh ngày 28/3/2014 và Nguyễn Bảo D, sinh ngày 14/11/2019. Khi ly hôn, anh chị tự thoả thuận giao con chung Nguyễn Sơn T cho anh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung Nguyễn Bảo D cho chị Kiều Thị Ngân T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên tự thoả thuận không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T, chị T đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Anh T, chị T xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5]. Về lệ phí: Anh T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn T và chị Kiều Thị Ngân T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung Nguyễn Sơn T, sinh ngày 28/3/2014 cho anh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung Nguyễn Bảo D, sinh ngày 14/11/2019 cho chị Kiều Thị Ngân T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Anh T, chị T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T, chị T đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Anh T, chị T xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không vó nợ chung không yêu cầu Tòa giải quyết, nên Toà án không xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Toà án số 0019841 ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Quốc Oai;
- Chi cục THADS huyện Quốc Oai;
- UBND xã N nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tống Quốc Thanh